

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1643/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 446/TTr-SKHĐT ngày 18 tháng 02 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế (Có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

1. Cập nhật các thủ tục hành chính được công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC liên quan, hoàn thành việc cấu hình thủ tục hành chính trên phần mềm hệ thống xử lý dịch vụ

công tập trung;

2. Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính và niêm yết, công khai theo quy định thủ tục hành chính đã được ban hành kèm theo Quyết định số 1643/QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi và bị bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT, TT PVHCC, CV: TH;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Quý Phương**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ, ĐẦU THẦU THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*(Ban hành theo Quyết định số: 512 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

TT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất. <b>1.009491</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn thẩm định: Không quá 30 ngày.</li> <li>- Thời hạn phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư: Không quá 15 ngày.</li> </ul>	Không	<p>Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế. (<a href="https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn">https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn</a>) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư;</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh.</li> </ul>
2.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn thẩm định: Không quá 60 ngày.</li> <li>- Thời hạn phê duyệt dự án PPP: Không quá</li> </ul>	Không	<p>Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18 tháng 6</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và</li> </ul>

	<b>1.009492</b>	15 ngày.		dịch vụ công Thừa Thiên Huế. ( <a href="https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn">https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn</a> ) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ).	năm 2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	Đầu tư; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh.
3.	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất. <b>1.009493</b>	- Thời hạn thẩm định: Không quá 30 ngày. - Thời hạn phê duyệt quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP: Không quá 15 ngày.	Không	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ( <i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i> ) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế. ( <a href="https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn">https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn</a> ) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ).	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh.
4.	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu	- Thời hạn thẩm định: Không quá 60 ngày.	Không	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ( <i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh,</i>	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện:

	khả thi, phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất. <b>1.009494</b>	- Thời hạn phê duyệt: Không quá 15 ngày.		<i>TP. Huế</i> ) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế. ( <a href="https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn">https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn</a> ) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ).	64/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh.
5.	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư). <b>2002283</b>	- Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi nhận được đề xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất; đánh giá việc đáp ứng đầy đủ điều kiện xác định dự án đầu tư có sử dụng đất quy định khoản 4 Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm	Không	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ( <i>Số 01 Lê Lai, P. Vinh Ninh, TP. Huế</i> ) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế. ( <a href="https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn">https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn</a> ) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ).	- Luật Đầu tư số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

		<p>của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, trong đó bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.</p>			<p>quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.</p> <p>- <i>Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và dự án đầu tư có sử dụng đất.</i></p>	
--	--	--	--	--	--	--

\* **Ghi chú:** Về trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, đối tượng thực hiện, mẫu đơn, tờ khai, kết quả thực hiện và yêu cầu điều kiện của từng TTHC cụ thể được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>.